

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT TRÌ



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2024**

*Việt Trì, tháng 03 năm 2025*

## MỤC LỤC

<b>I. THÔNG TIN CHUNG</b>	<b>3</b>
1. Thông tin khái quát	3
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	4
4. Định hướng phát triển	5
5. Các rủi ro	5
<b>II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM</b>	<b>5</b>
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	5
2. Tổ chức nhân sự	6
3. Tình hình đầu tư	11
4. Tình hình tài chính	11
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	12
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	13
<b>III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>	<b>17</b>
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	17
2. Tình hình tài chính	18
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý	18
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	19
5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty	19
<b>IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</b>	<b>20</b>
1. Về các mặt hoạt động của Công ty	20
2. Về hoạt động của Ban Điều hành	21
3. Các định hướng của Hội đồng quản trị	21
<b>V. QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>	<b>22</b>
1. Hội đồng quản trị	22
2. Ban Kiểm soát	23
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát	24
<b>VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>	<b>24</b>

Số: 171/BC – HCVT

Việt Trì, ngày 21 tháng 03 năm 2025

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
Năm 2024**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2600108217 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 04/01/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 12 (mười hai) ngày 15 tháng 11 năm 2022.
- Vốn điều lệ: **109.880.590.000, đồng** (*Một trăm linh chín tỷ, tám trăm tám mươi triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng chẵn*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **109.880.590.000, đồng** (*Một trăm linh chín tỷ, tám trăm tám mươi triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng chẵn*)
- Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
- Số điện thoại: 0210 3911 696
- Số Fax: 0210 3911 512
- Website: <http://www.vitrichem.vn>
- Mã cổ phiếu: HVT
- Quá trình hình thành và phát triển:

Ngày 28/11/1958 Phó Thủ tướng ký quyết định khởi công xây dựng khu Công nghiệp Việt Trì gồm 6 nhà máy: nhà máy Điện, nhà máy Đường, nhà máy Giấy, nhà máy Hóa chất, nhà máy Mì chính, nhà máy xay Việt Trì.

Nhà máy Hóa chất số I Việt Trì được chính thức khởi công xây dựng vào ngày 04/11/1959. Ngày 19/05/1961, Nhà máy Hóa chất Việt Trì đã mở máy sản xuất an toàn và cho ra mẻ xút đầu tiên. Ngày 22/10/1976, nhà máy đã chính thức khánh thành toàn bộ dây chuyền công nghệ đã được cải tạo mở rộng. Giai đoạn khôi phục kinh tế sau chiến tranh, nhà máy đã nhanh chóng vận hành ổn định dây chuyền sản xuất, nhiều sáng kiến đã được đề xuất và ứng dụng hiệu quả cho quá

trình sản xuất, nhiều đề tài nghiên cứu đã được triển khai sản xuất cung cấp sản phẩm mới cho nền kinh tế đất nước.

Năm 1995, Nhà máy được Nhà nước chuyển đổi tên thành Công ty Hóa chất Việt Trì.

Năm 2005, Công ty đã tiến hành cổ phần hóa doanh nghiệp theo lộ trình của Nhà nước. Từ 04/01/2006 chính thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì. Trong cơ cấu vốn điều lệ, phần vốn Nhà nước chiếm gần 70%, còn lại là của CBCNV.

Ban đầu, khi chuyển hình thức sở hữu thành Công ty cổ phần, số vốn điều lệ tại ngày thành lập là 31.000.000.000 đồng. Trải qua 5 lần thực hiện tăng vốn thông qua việc phát hành và chào bán cổ phiếu từ năm 2007 đến năm 2016, tại thời điểm 31/12/2024, số lượng cổ phiếu lưu hành của Công ty là 10.988.059 cổ phiếu, tương đương với vốn điều lệ là 109.880.590.000 VNĐ.

Theo Công văn số 672/UBCK-QLCB ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của HVT, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu với số cổ phần là 16.481.987 cổ phiếu, nâng tổng số vốn điều lệ của Công ty lên thành 274.700.460.000 VNĐ.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- Ngành nghề kinh doanh (chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Sản xuất hóa chất cơ bản;

- Sản phẩm chính:

- Xút lỏng NaOH 20-50%;
- Axit Chlohydric HCl 10%-37%;
- Javen NaClO 8%-12%;
- Clo lỏng Cl<sub>2</sub>;
- Phèn lắng nước PAC;
- Chất khử trùng nguồn nước Vi-CHLORiNE (Ca(ClO)<sub>2</sub>);
- Và các sản phẩm kèm theo.

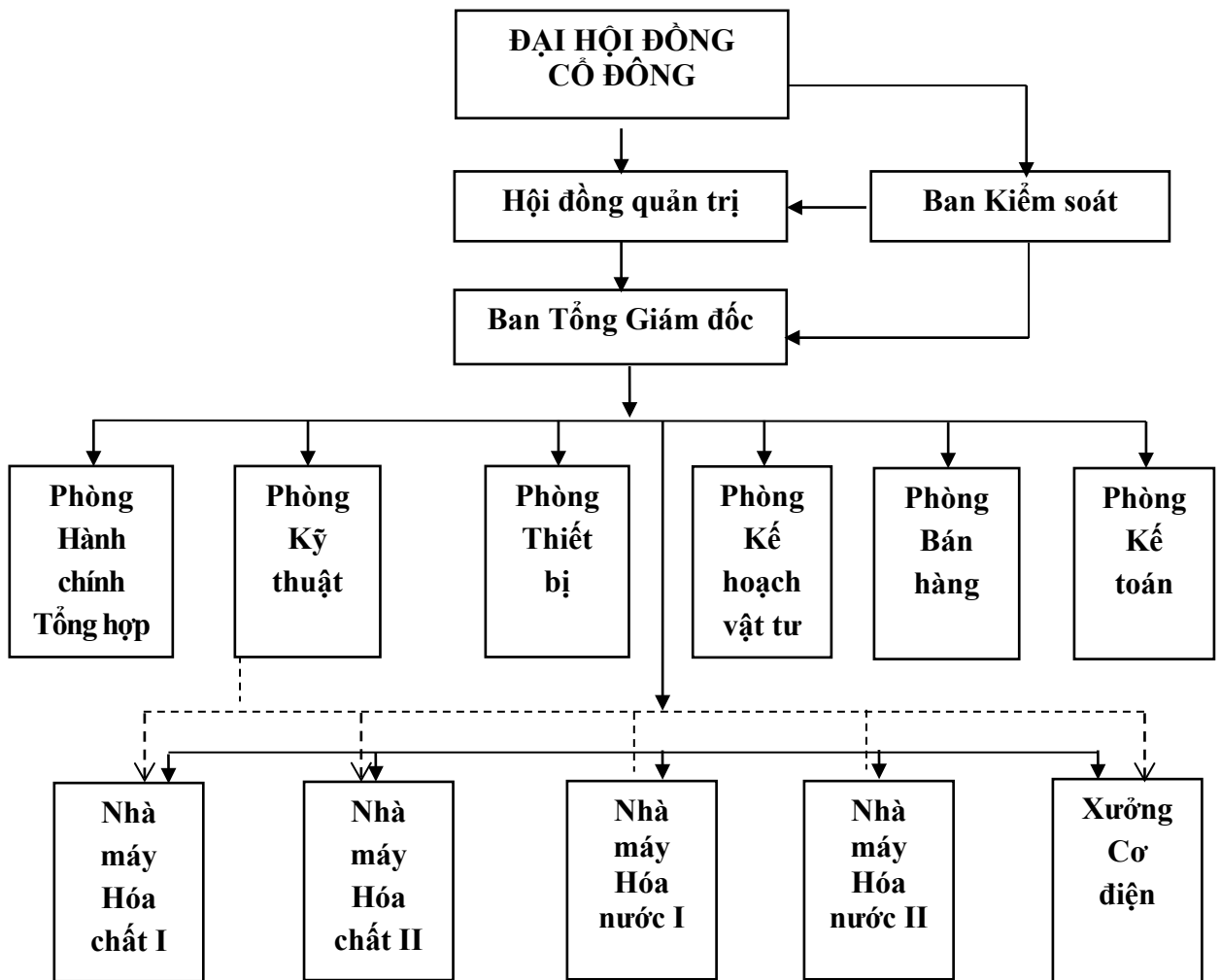
- Địa bàn kinh doanh: Trong lãnh thổ Việt Nam, tiến tới xuất khẩu.

## **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc;

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

## Sơ đồ cơ cấu tổ chức



### 4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu: Công ty Cổ phần Hoá chất Việt Trì đặt mục tiêu phấn đấu trở thành doanh nghiệp sản xuất và cung cấp hoá chất cơ bản hàng đầu tại Việt Nam;

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Nghiên cứu và sản xuất các sản phẩm đi từ gốc xút, clo có chất lượng cao, khả năng cạnh tranh và hiệu quả kinh tế, góp phần tăng trưởng cao trong sản xuất kinh doanh;

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty đảm bảo đúng quy định của pháp luật Nhà nước.

### 5. Các rủi ro

Cạnh tranh của sản phẩm nhập ngoại cùng loại, cơ chế tỷ giá, lãi suất, cơ chế điều hành vĩ mô của Chính phủ.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Các chỉ tiêu chủ yếu thực hiện năm 2024 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ % so với	
						KH 2024	Năm 2023
1	2	3	4	5	6	7=6/5	8=6/4
1	Giá trị SXCN (giá CĐ 94)	Tỷ.đ	379,40	446,00	413,20	92,65	108,91
	Giá trị SXCN (giá thực tế)	Tỷ.đ	1.181,30	1.429,00	1.340,86	93,83	113,51
2	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	1.371,90	1.561,00	1.605,23	102,83	117,01
3	Lợi nhuận phát sinh	Tỷ.đ	85,80	106,00	106,02	100,02	123,56
4	Nộp NSNN	Tỷ.đ	53,39	52,80	43,10	81,64	80,74
5	Khấu hao cơ bản	Tỷ.đ	58,32	77,56	78,66	101,42	134,89
6	Đầu tư XDCB	Tỷ.đ	142,86	163,47	172,50	105,53	120,75
7	Cổ tức	%	70	30	0	0	42,86
8	Lao động tiền lương						
	- Lao động	Người	355	385	370	104,22	96,10
	- Quỹ lương	Tỷ.đ	61,14	70,55	72,08	102,16	117,89
	- Tiền lương BQ	Tr.đ	14,4	14,75	16,2	109,76	119,65
9	Sản xuất						
9.1	Xút 100% T.số	Tấn	56.528	65.000	61.090	93,98	108,07
9.2	HCl T.số	Tấn	122.581	135.000	128.452	95,15	104,79
9.3	Clo lỏng	Tấn	4.622	4.500	4.945	109,89	106,98
9.4	Ja ven	Tấn	41.204	45.100	49.859	110,55	121,01
9.5	PAC bột	Tấn	27.705	36.000	27.890	77,47	100,67
9.6	PAC dịch	Tấn	29.479	26.600	31.762	119,41	107,75
9.7	Chlorine	Tấn	-	4.000	1.700	42,51	-

## 2. Tổ chức nhân sự

### 2.1. Nhân sự Ban Điều hành

Ông Văn Đình Hoan – Tổng giám đốc

Ông Nguyễn Văn Bách – Phó Tổng giám đốc

Ông Đào Hải Linh – Phó Tổng giám đốc

Ông Chu Văn Lự – Phó Tổng giám đốc

Bà Lê Thị Minh Hoa – Kế toán trưởng

\* Tóm tắt lý lịch

#### Ông Văn Đình Hoan

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty

- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 20/04/1966
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Công nghệ Hoá học
- Ngày vào Công ty: 01/1990
- Quá trình công tác: Ông Văn Đình Hoan đã trải qua 34 năm làm việc và gắn bó với Hóa chất Việt Trì, trong đó có 12 năm kinh nghiệm làm lãnh đạo Công ty ở vị trí Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT. Ông được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc lần đầu vào tháng 04/2013 và được tái bổ nhiệm qua các nhiệm kỳ cho đến nay.
- Số cổ phần nắm giữ: 2.313.172, cổ phần
  - + Đại diện Nhà Nước: 2.197.612, cổ phần
  - + Sở hữu cá nhân: 115.560, cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Vợ: Đặng Thị Thu Hiền  
100.003 cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

### **Ông Nguyễn Văn Bách**

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Ngày sinh: 14/06/1965
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Ngày vào Công ty: 1987

- Quá trình công tác: Ông Nguyễn Văn Bách đã trải qua nhiều vị trí từ nhân viên thị trường, đến Trưởng phòng Kế toán, Kế toán trưởng,... trước khi được bầu làm Ủy viên Hội đồng quản trị (năm 2009) và được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty CP Hóa chất Việt Trì lần đầu tháng 06/2010, và được tái bổ nhiệm qua các nhiệm kỳ cho đến nay.
- Số cổ phần nắm giữ: 15.702 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của Không những người có liên quan:
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Không Công ty:

#### Ông Đào Hải Linh

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Ngày sinh: 25/08/1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý kinh tế, Kỹ sư Công nghệ Hoá vô cơ
- Ngày vào Công ty: 2003
- Quá trình công tác: Ông Đào Hải Linh đã trải qua nhiều vị trí quan trọng trong lĩnh vực kỹ thuật và điều hành sản xuất tại Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì. Bắt đầu với vai trò kỹ thuật viên, ông dần đảm nhiệm các vị trí quản lý tại phân xưởng và phòng kỹ thuật, trước khi chuyển sang điều hành các Nhà máy hóa chất. Ông được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty từ tháng 10/2021.
- Số cổ phần nắm giữ: Không
- Số cổ phần nắm giữ của Không những người có liên quan:



- Các khoản nợ đối với công ty: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

### **Ông Chu Văn Lựu**

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Ngày sinh: 20/04/1977

- Quốc tịch: Việt Nam

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ vô cơ; Thạc sĩ Quản lý kinh tế

- Ngày vào Công ty: 2002

- Quá trình công tác: Ông Chu Văn Lựu có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực kỹ thuật, đầu tư xây dựng. Ông đã đảm nhận nhiều vị trí từ kỹ thuật viên, quản lý phân xưởng, Trợ lý Tổng giám đốc đến Giám đốc nhà máy, Trưởng phòng Kỹ thuật. Tháng 11/2024, Ông được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty.

- Số cổ phần nắm giữ: Không

- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với công ty: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

### **Bà Lê Thị Minh Hoa**

- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Ngày sinh: 03/09/1972
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Ngày vào Công ty: 08/1992
- Quá trình công tác: Bà Lê Thị Minh Hoa có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính – kế toán tại Công ty CP Hóa chất Việt Trì. Bắt đầu với vị trí thống kê, bà đã đảm nhiệm các vị trí như kế toán viên, Phó phòng kế toán, Phụ trách kế toán,... trước khi được bổ nhiệm giữ chức vụ Kế toán trưởng từ tháng 03/2021.

Số cổ phần nắm giữ:

- + Đại diện Nhà nước: 0
- + Sở hữu cá nhân: 6.380

Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:

- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

## ***2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành***

Ông Chu Văn Lựu: Bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty từ ngày 02/11/2024.

## ***2.3. Tình hình lao động***

a) Tổng số lao động: 370 người

b) Chính sách đối với người lao động:

- Chính sách lương, thưởng của Công ty được áp dụng theo nguyên tắc; gắn tiền lương với chất lượng, năng suất và hiệu quả làm việc của mỗi người. Bên cạnh đó Công ty luôn chú trọng hài hòa lợi ích của doanh nghiệp và phúc lợi của người lao động;

- Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì luôn chú trọng tới công tác chăm lo đời sống cho người lao động như: tạo môi trường làm việc tốt để người lao động yên tâm công tác, cải thiện bữa ăn giữa ca cho người lao động, tặng quà các ngày lễ, Tết, hỗ trợ cho người lao động bị bệnh hiểm nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức chương trình đi nghỉ mát hàng năm cho CBCNV,...;

- Công ty tổ chức đối thoại, giải thích, tuyên truyền cho CBCNV về các chủ trương, chính sách lớn của Nhà nước, của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc để tạo sự đồng thuận trong toàn thể CBCNV.

### **3. Tình hình đầu tư**

Công tác đầu tư xây dựng năm 2024 tuân thủ các quy định của Nhà nước về đầu tư xây dựng. Các hạng mục hoàn thành được nghiệm thu đưa vào sử dụng đúng với các thông số kỹ thuật đề ra.

Năm 2024, Công ty CP Hóa chất Việt Trì thực hiện 01 dự án Nhóm B và đang hoàn thiện thủ tục trình tập đoàn, Hội đồng quản trị phê duyệt các dự án đầu tư thiết bị lẻ (Nhóm C).

Năm 2024, Công ty đã hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng dự án đầu tư “Chất khử trùng các nguồn nước phục vụ sinh hoạt và nuôi trồng thủy sản – Công suất 9.000 tấn/năm – tương đương 30 tấn/ngày” công suất, chất lượng, môi trường đảm bảo yêu cầu Dự án.

Tổng giá trị đầu tư xây dựng trong năm 2024 thực hiện: 172,501 tỷ đồng, bằng 96% so với kế hoạch (180,038 tỷ đồng), trong đó:

- Các hạng mục chuyển tiếp: 168,656 tỷ đồng;
- Các hạng mục đầu tư mới: 3,845 tỷ đồng.

### **4. Tình hình tài chính**

#### **4.1. Tình hình tài chính**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2023</b>	<b>Năm 2024</b>	<b>Tỷ lệ % tăng giảm</b>
Tổng giá trị tài sản	754.638.726.867	844.727.537.990	11,9
Doanh thu thuần	1.272.917.857.554	1.455.895.782.562	14,4
Lợi nhuận từ HĐ SXKD	84.023.078.684	106.485.317.880	26,7
Lợi nhuận khác	1.778.873.457	(466.351.946)	(126,2)
Lợi nhuận trước thuế	85.801.952.141	106.018.965.934	23,6
Lợi nhuận sau thuế	67.657.101.590	84.743.664.814	25,3
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	30%	15% (dự kiến)	(50,0)

#### **4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2023</b>	<b>Năm 2024</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán: + Hệ số thanh toán ngắn hạn: + Hệ số thanh toán nhanh:	1,28 0,83	1,10 0,72	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn: + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	0,47 0,89	0,46 0,85	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: + Vòng quay hàng tồn kho + Vòng quay tổng tài sản	7,38 1,74	8,39 1,81	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời: + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,05 0,16 0,09 0,07	0,06 0,20 0,11 0,07	

## **5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

### **5.1. Cổ phần**

- Tổng số cổ phần: 10.988.059 cổ phần;
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông;
- Số lượng cổ phần chuyên nhượng tự do: 10.988.059 cổ phần;
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyên nhượng: Không.

### **5.2. Cơ cấu cổ đông**

Theo danh sách người sở hữu chứng khoán chốt quyền tại ngày 21/8/2024, cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Số lượng cổ phiếu</b>	<b>Tỷ lệ sở hữu</b>
1	- Cổ đông lớn - Cổ đông nhỏ	7.526.219 3.461.840	68,49% 31,51%
2	- Cổ đông tổ chức - Cổ đông cá nhân	7.576.643 3.411.416	68,95% 31,05%
3	- Cổ đông trong nước - Cổ đông nước ngoài	10.847.479 140.580	98,72% 1,28%
4	- Cổ đông Nhà nước - Cổ đông khác	7.526.219 3.461.840	68,49% 31,51%

### 5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Tại thời điểm 12/2/2025, số lượng cổ phiếu tăng thêm là 16.481.987, tổng số cổ phiếu lưu hành của Công ty là 27.470.046 cổ phiếu, vốn điều lệ là 274.700.460.000, VNĐ.

5.4. **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có

5.5. **Các chứng khoán khác:** Không có

### 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

#### 6.1. Tác động lên môi trường:

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không có;
- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không có.

#### 6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất các sản phẩm chính:

TT	Nguyên liệu	Đơn vị	Số lượng
1	Muối (NaCl)	tấn	91.956,5
2	Soda (Na <sub>2</sub> CO <sub>3</sub> )	tấn	361,75
3	Xút (NaOH)	tấn	1.574,1
4	Axit (H <sub>2</sub> SO <sub>4</sub> )	tấn	1.089,5
5	Axit (HCl)	tấn	9.645,3
6	Nhôm hydroxit Al(OH) <sub>3</sub>	tấn	21.337,7

#### 6.3. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ

TT	Loại năng lượng	Lượng sử dụng	Mục đích sử dụng
1	Điện (kWh)	168.504.247	Phục vụ sản xuất
2	Củ ép (tấn)	8.227,8	Cấp hơi nóng phục vụ sản xuất

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Loại nhiên liệu	Giải pháp tiết kiệm năng lượng đối với hệ thống	Kết quả đạt được
Nhiệt năng	Hệ sản xuất Axit	Mức tiết kiệm điện năng quy từ hơi 4.110 tấn củi ép
Điện năng	Điện phân	Mức tiết kiệm: 1.584.000 kWh
Điện năng	Động cơ điện	Mức tiết kiệm: 48.887 kWh

#### **6.4. Tiêu thụ nước**

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

<b>TT</b>	<b>Loại năng lượng</b>	<b>Lượng sử dụng</b>	<b>Mục đích sử dụng</b>
1	Nước sinh hoạt (Nước máy)	40.177m <sup>3</sup>	Phục vụ sản xuất
2	Nước công nghiệp (Nước Sông Lô)	669.128m <sup>3</sup>	Phục vụ sản xuất

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

<b>Hệ thống xử lý nước</b>		<b>Lượng nước thải được xử lý</b>		<b>Hiệu quả xử lý</b>	<b>Tỷ lệ nước thải tái sử dụng</b>
<b>Cơ sở có hệ thống xử lý nước hay không</b>	<b>Công suất xử lý (m<sup>3</sup>/ngày)</b>	<b>Lượng nước thải được XL (m<sup>3</sup>/ngày)</b>	<b>Tỷ lệ nước thải được xử lý</b>		
Hệ thống có hệ thống xử lý nước thải Công nghiệp	480	480	100%	Tốt	100%
Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt	40	40	100%	Tốt	100%

#### **6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng.

#### **6.6. Chính sách liên quan đến người lao động**

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lao động: 370 người;

- Mức lương trung bình: 16,2 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- *Đảm bảo chất lượng nguồn nhân lực:*

Xác định nguồn nhân lực là tài sản quý giá, quyết định sự phát triển bền vững, Công ty chú trọng xây dựng đội ngũ nhân sự: Chuyên nghiệp – trách nhiệm – hiệu quả - tận tâm;

Công ty ban hành bộ quy tắc ứng xử nhằm góp phần xây dựng và nâng cao giá trị văn hóa của Công ty; thực hiện tốt quy chế dân chủ với mục đích thiết lập mối quan hệ hài hòa, ổn định giữa người quản lý lao động và người lao động;

Vượt qua không ít khó khăn và thách thức trong những năm qua, Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì đã và đang đạt được những kết quả đáng khích lệ trong công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng các mục tiêu chiến lược. Công ty đánh giá con người là nhân tố then chốt để tiếp tục thúc đẩy và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đảm bảo sự thành công và phát triển bền vững của Công ty.

- *Công tác an toàn Sức khỏe Môi trường:*

Với ngành nghề đặc thù là sản xuất hóa chất cơ bản nên ngay từ những ngày đầu thành lập Công ty luôn đặt công tác An toàn – Sức khỏe – Môi trường lên hàng đầu. Các chỉ số về an toàn, sức khỏe, môi trường tốt sẽ là một lợi thế cạnh tranh trong bối cảnh hợp tác quốc tế hiện nay. Do đó, hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về Công tác An toàn, Sức khỏe và Bảo vệ môi trường, cụ thể:

+ Công tác bảo vệ môi trường:

- Định kỳ hàng năm, Công ty thực hiện đo đạc, lấy mẫu quan trắc môi trường xung quanh theo quy định của pháp luật và đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt;

- Trong năm 2024, Công ty tiếp tục duy trì phương pháp 5S với mục đích nâng cao chất lượng môi trường làm việc một cách khoa học, gọn gàng, sạch đẹp, tiện nghi và an toàn sức khỏe cho CBCNV Công ty;

- Công ty chấp hành đúng quy định về thu gom, quản lý chất thải;
- Tuân thủ nghiêm túc những kiến nghị của Đoàn kiểm tra về môi trường.

+ Công tác đảm bảo an toàn, phòng cháy chữa cháy:

- Công ty luôn chú trọng trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị lao động, thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, huấn luyện về công tác an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy nhằm tăng cường nghiệp vụ và ý thức về công tác an toàn;

- Hằng năm, Công ty phối hợp với cảnh sát PCCC tỉnh Phú Thọ tổ chức diễn tập chữa cháy và cứu nạn cứu hộ có phối hợp nhiều lực lượng nhằm chủ động phòng ngừa và nâng cao khả năng sẵn sàng ứng cứu khi tình huống khẩn cấp, hạn chế mức thấp nhất thiệt hại do cháy xảy ra.

+ Công tác chăm sóc sức khỏe người lao động:

Công ty luôn nghiêm túc thực hiện và duy trì các hoạt động sau:

- Trang bị phòng y tế và tủ thuốc sơ cấp cứu trong Công ty;
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, bệnh nghề nghiệp 02 lần/năm tại các bệnh viện uy tín cho 100% CBCNV;
- Tổ chức và cung cấp các bữa ăn đảm bảo dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm bằng cách kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc, thực phẩm;
- Ký hợp đồng, phối hợp với Bệnh viện Công an tỉnh Phú Thọ trong việc hướng dẫn sơ cấp cứu ban đầu cho người lao động khi xảy ra tình huống mất an toàn lao động.

+ Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân:

- Người lao động được trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về: tiêu chuẩn chất lượng, mục đích sử dụng, thẩm mỹ và tính năng bảo vệ;
- Công ty mua sắm, trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động theo đúng quy định pháp luật.

+ Công tác an toàn vệ sinh lao động:

- Tổ chức lao động, sắp xếp, bố trí máy móc, thiết bị phù hợp với người lao động;
- Thực hiện thời gian làm việc, nghỉ ngơi hợp lý;
- Duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên. Thường xuyên kiểm tra an toàn vệ sinh lao động tại các khu vực làm việc. Theo dõi việc ghi chép sổ sách và các biểu mẫu theo quy định. Định kỳ hàng tháng tổ chức kiểm tra về ATVSLĐ, họp rút kinh nghiệm và đề xuất các biện pháp hiệu quả nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng công tác an toàn vệ sinh lao động tại Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Hàng năm, Công ty đều xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch đào tạo cho đội ngũ CBCNV bao gồm các khóa ngắn hạn và dài hạn, tổ chức các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, cử cán bộ đi bồi dưỡng, nâng cao trình độ ngoại ngữ, lý luận chính trị, quản lý,... Công tác đào tạo nhằm đảm bảo yêu cầu nâng cao nghiệp vụ cho CBCNV phục vụ tốt nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Mặt khác, Công ty cũng kết hợp với các trung tâm, cơ quan chức năng tại địa bản để tổ chức các lớp tập huấn về an toàn, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy,... đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các trường Đại học như Đại học Ngoại thương, Đại học Công nghiệp Việt Trì tổ chức các chương trình đào tạo



kỹ năng, nâng cao trình độ chuyên môn và khả năng thực hiện công việc cho CBCNV.

#### *6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương*

- Hoạt động từ thiện xã hội luôn được Công ty quan tâm:

+ Công ty đang phụng dưỡng 02 Bà Mẹ Việt Nam anh hùng trên địa bàn tỉnh (mức 1.500.000/01 Mẹ/tháng) và tổ chức đoàn thăm hỏi hàng năm (tiền quà 1.000.000 đồng/Mẹ/lần thăm hỏi);

+ Ngày thương binh liệt sỹ Lãnh đạo Công ty quan tâm tới CBCNV là con của gia đình chính sách, người có công với cách mạng, cha mẹ là Thương binh, Liệt sỹ;

+ Công ty phối hợp với Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Phú Thọ đã ký kết thỏa thuận hỗ trợ giáo dục giai đoạn 2021-2025. Theo đó, hàng năm Công ty sẽ giành một phần nguồn lực để hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục tại các địa phương còn nhiều khó khăn trên địa bàn tỉnh. Tổng giá trị hỗ trợ của giai đoạn là 3 tỷ đồng;

+ Ủng hộ đồng bào chịu ảnh hưởng của Con bão số 3 (YAGI): 550 triệu đồng;

+ Ủng hộ các quỹ trên địa bàn như Hội nạn nhân chất độc màu da cam, Hội chữ thập đỏ, Hội khuyến học, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ KDC Sông Thao làm đường, hỗ trợ gia đình khó khăn,... số tiền: 1.500 triệu đồng.

### **III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

##### ***1.1. Tình hình chung***

- Thuận lợi:

Tăng trưởng GDP năm 2024 của Việt Nam ước đạt 7%, hoàn thành kế hoạch năm, nền kinh tế đang phục hồi mạnh mẽ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư sản xuất, kinh doanh.

Giá bán các sản phẩm như Xút và Javen tăng khoảng 10%, trong khi giá bán các sản phẩm khác vẫn duy trì ổn định góp phần đảm bảo hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Giá nhập các nguyên liệu chính như muối và viên nén vẫn duy trì ổn định như năm 2023, góp phần duy trì giá thành sản xuất ở mức ổn định.

Từ tháng 5/2024, dây chuyền sản xuất sản phẩm Vi – CHLORiNE đi vào hoạt động giúp Công ty cân bằng được các sản phẩm gốc Clo.

- Khó khăn:

Trong quý I/2024, giá nhập khẩu các sản phẩm Xút và PAC ở mức thấp, làm hiệu quả kinh doanh của Công ty giai đoạn này thấp, ảnh hưởng đến kết quả của cả năm 2024. Bên cạnh đó, áp lực dư thừa gốc Clo gây mất cân bằng sản

xuất, các ngành nghề sử dụng nhiều gốc Clo hồi phục chậm nên Công ty phải bán axit HCl vào phía Nam để cân bằng sản xuất.

Sản phẩm Vi – CHLORiNE đã chuyển sang giai đoạn vận hành khai thác thương mại, điều này cũng làm tăng chi phí như khấu hao cơ bản, chi phí bán hàng cũng tăng cao (truyền thông, quảng cáo, khuyến mại,...).

Cuối năm 2024, tình hình dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản làm ảnh hưởng tới nhu cầu sử dụng sản phẩm Vi – CHLORiNE, ngoài ra sự cạnh tranh mạnh mẽ của các nhà sản xuất trong nước và nhập khẩu cũng ảnh hưởng tới tình hình tiêu thụ sản phẩm này.

Các nhà sản xuất trong nước gia tăng công suất nhưng nhu cầu của thị trường không tăng làm cho mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn.

Nửa cuối năm, giá nguyên liệu Bột nhôm tăng cao (tăng gần 30%) và giá điện tăng 4,8% từ đầu tháng 10/2024 làm chi phí sản xuất kinh doanh tăng lên.

### ***1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh***

Trước những thuận lợi và khó khăn nêu trên, Công ty đã kịp thời đề ra các giải pháp phù hợp, chính sách linh hoạt trong điều hành, nhằm tận dụng lợi thế, khắc phục khó khăn, giữ vững thị phần để duy trì sản xuất kinh doanh ổn định. Kết quả cụ thể đã nêu tại mục 1, phần II của Báo cáo này.

## **2. Tình hình tài chính**

### **a) Tình hình tài sản**

Tổng giá trị tài sản tăng hơn 90 tỷ đồng, tương đương 11,9%. Quy mô sản xuất mở rộng, công suất được nâng cao. Trong năm 2024, nền kinh tế phục hồi và ổn định trở lại, nhu cầu các sản phẩm hoá chất cũng tăng, đồng thời giá bán các sản phẩm gốc Clo tăng so với năm 2023 đã làm cho hoạt động SXKD của Công ty năm 2024 hiệu quả hơn so với năm 2023. Các chỉ số về khả năng sinh lời đều tăng so với năm 2023.

### **b) Tình hình nợ phải trả**

Nợ phải thu quá hạn là 11,045 tỷ đồng, trích lập dự phòng 11,045 tỷ đồng;

Trong năm 2024, nợ phải trả của Công ty chiếm 46% trên tổng tài sản, không có biến động gì lớn so với năm 2023. Quy mô SXKD tăng, đồng thời việc đưa sản phẩm mới ra thị trường khiến doanh thu tăng kéo theo công nợ phải thu khách hàng tăng mạnh.

Hoạt động SXKD của Công ty chủ yếu vẫn liên quan đến đồng nội tệ, vì vậy việc chênh lệch tỷ giá hối đoái không tác động nhiều đến SXKD của Công ty.

## **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý**

### ***3.1. Ổn định cơ cấu tổ chức các đơn vị***

Năm 2024, Công ty đã cơ cấu tổ chức các đơn vị theo hướng tinh gọn, phù hợp với công nghệ sản xuất cũng như tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

### **3.2. Những tiến bộ đã đạt được**

- Công ty đã quản lý, vận hành và khai thác có hiệu quả dây chuyền sản xuất Xút bằng công nghệ Membrane, dây chuyền sản xuất đã được vận hành với công suất tối đa, liên tục và an toàn, máy móc thiết bị được quản lý, chăm sóc bảo dưỡng thường xuyên đảm bảo hoạt động liên tục, công tác an toàn môi trường được quan tâm thường xuyên, không để xảy ra các sự cố về môi trường;

- Triển khai dự án đầu tư “Dây chuyền công nghệ sản xuất chất khử trùng các nguồn nước phục vụ sinh hoạt và nuôi trồng thủy sản từ nguồn nguyên liệu có sẵn trong nước, công suất 9.000 tấn/năm, tương đương 30 tấn/ngày” và hoàn thành trước tiến độ 80 ngày; dây chuyền hoạt động an toàn, ổn định; sản phẩm chất lượng đảm bảo, tương đương hàng nhập khẩu. Cùng với đó, Công ty đã triển khai mạnh mẽ một loạt các chính sách để đưa sản phẩm thâm nhập thị trường, quảng bá được sản phẩm đến với đại lý, người tiêu dùng cuối cùng;

- Phong trào sáng kiến cải tiến, tiết kiệm được triển khai sâu rộng;

- Công tác thị trường và quan hệ khách hàng đã được quan tâm tốt hơn. Công ty đặc biệt chú trọng đến dịch vụ khách hàng và nhà cung cấp, tổ chức các hội nghị khách hàng, hội thảo đầu bờ để tăng cường mối quan hệ với đối tác, nắm bắt nhu cầu của khách hàng, giới thiệu, quảng bá sản phẩm;

- Quan tâm đến vấn đề chuyển đổi số, bắt đầu từ năm 2024, Công ty đã triển khai số hóa hồ sơ, tài liệu; từng bước áp dụng công nghệ hiện đại vào quá trình vận hành và quản trị Công ty.

### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Công ty xác định hoá chất cơ bản là ngành nghề sản xuất kinh doanh chính. Chiến lược đầu tư là đầu tư theo chiều sâu, tập trung nguồn lực đầu tư cho ngành nghề chính, không đầu tư ra ngoài lĩnh vực sản xuất hóa chất; xây dựng chiến lược trong đó tính đến việc mở rộng quy mô sản xuất, nghiên cứu để đa dạng hóa sản phẩm và áp dụng chuyển đổi số vào quy trình vận hành và quản trị doanh nghiệp.

### **5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty**

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

- Năm 2024, Công ty luôn đảm bảo công tác an toàn, môi trường, không để xảy ra sự cố nào ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Bên cạnh những nỗ lực và thành tích trong công tác sản xuất kinh doanh, trách nhiệm với môi trường xã hội của Công ty được đặc biệt chú trọng.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì không chỉ thực hiện đầy đủ trách nhiệm đối với người lao động theo các quy định của Nhà nước mà còn hỗ trợ các chế độ ưu tiên khác cho người lao động như phụ cấp xăng xe, trang phục, phụ cấp tiền ăn, hỗ trợ nhà ở; tổ chức chương trình nghỉ mát hàng năm,...

- Công ty đặc biệt quan tâm đến người lao động nữ. Cụ thể, kể từ năm 2023, Công ty chi bổ sung một số khoản hỗ trợ đối với lao động nữ như: hỗ trợ cho lao động nữ số tiền: 200.000,đ/người/tháng; hỗ trợ cho lao động nữ có con nhỏ dưới 6 tuổi số tiền: 200.000,đ/cháu/tháng. Từ năm 2024, áp dụng chính sách lao động nữ sau sinh được nghỉ thêm 01 tháng được hưởng nguyên lương;

- Công ty ban hành và áp dụng chính sách nghỉ sinh nhật hưởng lương chế độ cho người lao động;

- Bên cạnh chế độ đãi ngộ với mức lương, thưởng, Công ty còn xây dựng môi trường làm việc đoàn kết và cạnh tranh thi đua, học tập để người lao động phát huy hết khả năng sáng tạo, mang lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Luôn nỗ lực vì sự phát triển chung của cộng đồng và xã hội, trong nhiều năm qua Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì đã có nhiều đóng góp tích cực thể hiện trách nhiệm với cộng đồng địa phương. Đó là định hướng phát triển xuyên suốt của Công ty trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

##### **1. Về các mặt hoạt động của Công ty**

Mặc dù bối cảnh chung còn rất nhiều khó khăn, thách thức, Công ty đã nỗ lực phấn đấu để thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu đề ra một cách tốt nhất có thể. Hội đồng quản trị tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty để thực hiện kiểm tra, giám sát đồng thời hỗ trợ Ban điều hành Công ty trong quá trình triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ một cách khẩn trương, hiệu

quả. Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn có chiến lược để tối ưu hóa lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi cao nhất của cổ đông và nhà đầu tư.

Về công tác thị trường, nhận thức được các khó khăn nêu trên, ngay từ đầu năm Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã quan tâm chỉ đạo sát sao. Cụ thể, hàng quý đều tổ chức họp tổng kết, đánh giá tình hình thị trường và kết quả thực hiện các chính sách bán hàng, trên cơ sở đó đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho giai đoạn tiếp theo, trong đó, đặc biệt chú trọng đến tình hình triển khai hoạt động sản xuất và tiêu thụ sản phẩm Vi-CHLORiNE.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Công ty thực hiện theo đúng kế hoạch, đúng quy trình, quy định.

Công tác an sinh xã hội được Công ty quan tâm hưởng ứng tích cực. Công ty đã thực hiện tốt nhiều chương trình an sinh xã hội.

Trong quá trình thực hiện các mục tiêu chiến lược, Công ty cũng tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về công tác an toàn, môi trường và chính sách pháp luật trong quá trình hoạt động.

Công tác quản lý, giám sát tài chính được minh bạch hóa và thực hiện chặt chẽ theo đúng quy định hiện hành.

Đánh giá chung, năm 2024, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo hoạt động của Công ty theo đúng định hướng phát triển và kế hoạch đề ra. Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

## **2. Về hoạt động của Ban Điều hành**

Ban Tổng Giám đốc đã bám sát kế hoạch do Hội đồng quản trị đề ra, kịp thời triển khai linh hoạt các chính sách phù hợp với tình hình thực tế. Tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng Điều lệ và các quy chế nội bộ cũng như theo các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Ban Tổng Giám đốc đã chủ động, sáng tạo và quyết liệt trong công tác điều hành, thể hiện trách nhiệm cao, năng động, đoàn kết cùng nhau vượt qua khó khăn; khai thác có hiệu quả các nguồn lực phân đầu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư cơ bản đều được Ban Tổng Giám đốc điều hành theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

## **3. Các định hướng của Hội đồng quản trị**

Năm 2025, dự báo Cạnh tranh thương mại thế giới sẽ tiếp tục ảnh hưởng tới sản xuất kinh doanh trong nước; các cơ sở sản xuất xút - clo trong nước tiếp tục gia tăng các biện pháp sản xuất xút và sản phẩm gốc clo cung ứng ra thị

trường, các sản phẩm xút-clo của Công ty chịu sự cạnh tranh về thị phần và giá cả quyết liệt hơn. Đồng thời, việc tiêu thụ sản phẩm mới Vi-CHLORiNE sẽ gặp nhiều thách thức từ thị trường, đối thủ cạnh tranh,...

Sau khi nghiên cứu đánh giá các nguồn lực, phân tích dự báo tình hình thị trường, Hội đồng quản trị cũng đề ra một số giải pháp cơ bản để thực hiện như sau:

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của từng thành viên Hội đồng quản trị trên các lĩnh vực đã được phân công nhằm nâng cao hiệu quả quản lý;

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý của Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả; nâng cao năng lực quản trị, chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty;

- Bám sát sự biến động của môi trường kinh doanh, kịp thời đưa ra các quyết định chỉ đạo phù hợp với diễn biến thị trường để tạo hành lang cho bộ máy điều hành đạt hiệu quả cao nhất;

- Phối hợp với Ban kiểm soát, tăng cường hơn nữa hoạt động giám sát đối với Ban điều hành để nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý điều hành Công ty;

- Nghiên cứu, đánh giá các nguồn lực và môi trường kinh doanh, đề ra định hướng đầu tư phát triển Công ty trong những năm tiếp theo.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/bổ nhiệm lại	Ngày miễn nhiệm	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Đình Khoát	Chủ tịch HĐQT	23/4/2024	21/8/2024	0	0.00%
2	Ông Đào Trọng Cường	Chủ tịch HĐQT	21/8/2024		0	0.00%
3	Ông Văn Đình Hoan	Ủy viên HĐQT	23/4/2024		115.560	1.05%
4	Ông Nguyễn Huy Quang	Ủy viên HĐQT	23/4/2024		0	0.00%
5	Ông Nguyễn Văn Bách	Ủy viên HĐQT	23/4/2024		15.702	0.14%
6	Ông Phạm Ngọc Phú	Ủy viên HĐQT	23/4/2024		258.328	2.25%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Số lượng cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Đình Khoát	Chủ tịch HĐQT	04	44,4%	
2	Ông Đào Trọng Cường	Chủ tịch HĐQT	05	55,6%	
3	Ông Văn Đình Hoan	Ủy viên HĐQT	09	100%	
4	Ông Nguyễn Huy Quang	Ủy viên HĐQT	09	100%	
5	Ông Nguyễn Văn Bách	Ủy viên HĐQT	07	77,8%	Lịch công tác
6	Ông Phạm Ngọc Phú	Ủy viên HĐQT	09	100%	

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 09 cuộc họp và phát hành 29 văn bản lấy ý kiến các thành viên HĐQT, đề ra nhiều chủ trương, giải pháp nhằm định hướng và giám sát Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện nhiều giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty;

Chủ tịch HĐQT điều hành các hoạt động của Hội đồng quản trị theo đúng thẩm quyền, thực hiện các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Một số nội dung quan trọng đã được Hội đồng quản trị thông qua trong năm 2024:

- Thông qua các nội dung trong việc triển khai dự án đầu tư sản xuất chất khử trùng;

- Thông qua rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý; bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty;

- Thông qua các nội dung để thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;

- Và nhiều quyết định quan trọng khác.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Hội đồng quản trị Công ty chưa có thành viên hội đồng quản trị độc lập. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Hội đồng quản trị Công ty.

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Ông Lê Việt Dũng	Trưởng ban Kiểm soát	0	0%	
2	Bà Vũ Thị Bích Ngọc	Thành viên BKS	0	0%	
3	Bà Nguyễn T. Hồng Hải	Thành viên BKS	0	0%	Miễn nhiệm ngày 23/04/2024
4	Ông Bùi Huy Toàn	Thành viên BKS	0	0%	

## b) Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2024, Ban kiểm soát họp 7 lần và thực hiện việc kiểm soát hàng quý, đã kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ của các cơ quan quản lý;

Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia phản biện các quyết định của Hội đồng quản trị, phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trong việc góp ý, xây dựng các Quy chế của Công ty làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

#### **3.1. Thù lao, thưởng và các khoản lợi ích khác**

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát được hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy chế nội bộ của Công ty.

#### **3.2. Các giao dịch cổ phiếu của người nội bộ Công ty**

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Nguyễn Thu Hương	Thư ký Công ty, UQCBTT	0	0%	2.200	0,02%	Mua

#### **3.3. Hợp đồng, giao dịch với người nội bộ:** Không có.

#### **3.4. Thực hiện các quy định về quản trị Công ty**

Cơ cấu điều hành và quản trị Công ty được thiết lập và tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan.

Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về công bố thông tin, hệ thống quản trị của Công ty được kiểm soát chặt chẽ; các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành luôn minh bạch và được giám sát một cách cẩn trọng. Ngoài ra với kinh nghiệm lâu năm trong ngành sản xuất hóa chất, đội ngũ quản trị của Công ty luôn nỗ lực hạn chế tối đa các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## **VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần hoá chất Việt Trì được kiểm toán theo đúng quy định của pháp luật.

### **- Ý kiến Kiểm toán độc lập:**

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu



chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Toàn văn Báo cáo tài chính được đăng tải trên trang điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Website của Công ty <http://www.vitrichem.vn>.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Công bố thông tin;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Văn Đình Hoan**